

Bản án số: 151/2022/HS- ST

Ngày: 14 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

2. Bà Bùi Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Trịnh Hải Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2022/TLST - HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/QĐXXST - HS ngày 01/11/2022, đối với bị cáo:

Trịnh Minh T- Tên gọi khác: không; sinh ngày 31 tháng 7 năm 1978, tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 8, khu 2, phường C, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Q, sinh năm 1955 và bà: Trần Thị N, sinh năm 1957; có vợ: Phùng Thị Phương T, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và con: có 01 con, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 08/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: thôn Hải T, xã Trục T, huyện Trục N, tỉnh Nam Đ. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: tổ 8, khu 2, phường C, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: ông Nguyễn Huy N2, sinh năm 1958 và ông Trịnh Thanh H, sinh năm 1961- Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 08/5/2022 tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 1, khu Tân L 1, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tổ công tác Công an phường Cẩm T, thành phố Cẩm P phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm P bắt quả tang Trịnh Minh T có hành vi bán trái phép 0,02 gam chất ma túy, loại Heroine cho Phạm Văn T2 (sinh năm 1989, trú tại thôn Hải T, xã Trục T, huyện Trục N, tỉnh Nam Đ) với giá 250.000 đồng và còn tàng trữ 0,302 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán. Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ: trưa ngày 01/5/2022, tại khu vực cầu 5 gần trạm BOT Cẩm P thuộc phường Cẩm P, thành phố Cẩm P, T còn bán 01 gói ma túy Heroine cho T2 với giá 200.000 đồng, để T2 sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu tại tay trái của T số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ 100.000 đồng, 01 tờ 200.000 đồng), tại túi áo ngực bên trái đang mặc 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1, M2), T khai là Heroine và thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, biển kiểm soát 14U1- 38.660. Kiểm tra xe, thu giữ tại vũng yếm 01 túi nilon kích thước (16,5x19)cm, bên trong có 08 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M3 đến M10), T khai là Heroine; thu tại giỏ xe 01 điện thoại di động Nokia, lắp sim 0989782172. T khai số ma túy trên để bán kiếm lời.

- Thu tại tay trái của T 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M11), T khai là Heroine và tay phải 01 điện thoại OPPO vỏ màu đen, lắp sim số 0378211898.

Tại bản kết luận giám định số 764/KLGD ngày 14/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M10 thu giữ của Trịnh Minh T là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng: 0,302 gam. Mẫu vật ký hiệu M11 thu giữ của Phạm Văn T2 là ma túy, loại Heroine có khối lượng: 0,02 gam.

Tại bản kết luận giám định số 772/KLGD ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: tìm thấy chất Morephine là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroine và tìm thấy chất ma túy Methadone trong mẫu nước tiểu thu giữ của Phạm Văn T.

Quá trình điều tra, Trịnh Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. T còn khai: T là người không biết đọc, không biết viết, chỉ biết ký tên của mình và biết các mệnh giá tiền Việt Nam. Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 08/5/2022, Phạm Văn T2 gọi điện hỏi mua ma túy và nhờ T mang ma túy đến gần khu vui chơi phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, T đồng ý. T bán cho T2 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và yêu cầu trả thêm 50.000 đồng tiền cước xe, T2 đồng ý. T lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, biển kiểm soát 14U1- 38.660 của mẹ đẻ là bà Trần

Thị N (sinh năm 1957, trú tại tổ 8, khu 2, phường C, thành phố Cẩm P) đến nơi hẹn. Khi gặp T2 thì T2 đưa cho T 300.000 đồng, còn T đưa cho T2 01 gói ma túy. Sau đó, T đang định ra quán nước cạnh đó đổi 50.000 đồng trả lại T2 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Toàn bộ số ma túy thu giữ của T trên là do T mua của người đàn ông không quen biết ở huyện Hải H, tỉnh Nam Đ vào khoảng giữa tháng 4/2022 với giá 4.200.000 đồng. Ngoài ra, ngày 01/5/2022, T mua ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe Cẩm B, Cẩm P với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T chia nhỏ số ma túy này ra để bán kiếm lời. T đã bán ma túy cho nhiều người, nhưng chỉ nhớ khoảng trưa ngày 01/5/2022, T2 sử dụng số điện thoại 0378211898 gọi điện cho T hỏi mua ma túy Heroine, T đồng ý. Sau đó, T mang ma túy đến khu vực cầu 5 gần BOT Cẩm P, thuộc phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả bán cho T2 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. T nhớ được là do T2 thường mặc quần áo dính sơn, vừa xây dựng và nói giọng đặc trưng của vùng Nam Đ, quê của T. Đối với số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho T2, T đã tiêu sài cá nhân hết. Còn số tiền 5.200.000 đồng dùng để mua ma túy là do T lao động chính đáng mà có.

Chiếc xe mô tô trên, T khai được mẹ là bà Trần Thị N đưa tiền nhờ mua và đứng tên hộ, bà N không biết việc T sử dụng xe mô tô vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 145/CT- VKSCP ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trịnh Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo: Trịnh Minh T từ 07 (bảy) năm 03 (Ba) tháng tù đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 08/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên Triển đã gọi cho Trịnh Minh T hỏi mua ma túy, T đồng ý. T2 và T thỏa thuận giá 01 gói ma túy Heroine là 200.000 đồng, T phải trả T thêm 50.000 đồng tiền công mang ma túy đến nơi hẹn gần khu vui chơi km4 phường Cẩm T, thành phố Cẩm Phả. Khi T đến, T2 đưa cho T số tiền 300.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho

T 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa ma túy Heroine. Ngay lúc đó, Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ và thu giữ vật chứng. Trước đó, trưa ngày 01/5/2022 tại khu vực cầu 5, gần trạm BOT Cẩm P, phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, T2 đã mua của Trịnh Minh T 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy của T thì T2 đã sử dụng hết. Ngày 08/5/2022, T chưa kịp trả lại số tiền còn thừa 50.000 đồng cho T2 thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Do số tiền 50.000 đồng nhỏ, nên T2 từ chối nhận lại.

- Bà Trần Thị N có lời khai thể hiện: Bà là mẹ đẻ của Trịnh Minh T. Năm 2018 bà có bỏ số tiền 15.000.000 đồng để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC, biển kiểm soát 14U1- 38.660, nhờ T đứng tên đăng ký xe mô tô hộ bà. Chiếc xe mô tô này gia đình bà sử dụng làm phương tiện sinh hoạt chung. Ngày 08/5/2022, T sử dụng xe mô tô làm phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy thì bà không biết, không liên quan đến việc phạm tội của T. Cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà, nên bà không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Người làm chứng ông Nguyễn Huy N2 và ông Trịnh Thanh H trong quá trình điều tra đều có lời khai về một số tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa Trịnh Minh T đều thừa nhận: T nghiện ma túy Heroine được khoảng 20 năm. Trưa ngày 01/5/2022, tại khu vực cầu 5, gần trạm BOT Cẩm P thuộc phường Cẩm P, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trịnh Minh T đã bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Phạm Văn T2 với giá 200.00 đồng, để T2 sử dụng. Tiếp đến, khoảng 13 giờ 15 phút ngày 08/5/2022, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ 1, khu Tân L 1, phường Cẩm T, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng Ninh, Trịnh Minh T đã bán trái phép cho Phạm Văn T2 01 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0.02 gam với giá 250.000 đồng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Trịnh Minh T còn tàng trữ trái phép 0,302 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T2 vào ngày

01/5/2022 và ngày 08/5/2022 nên thuộc trường hợp “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là tình tiết định khung hình phạt. Do đó, bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 145/CT- VKSCP ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Trịnh Minh T là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 251- Bộ luật hình sự, quy định:

“1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a) ...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên*”.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm suy kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện bản thân, nghiện ma túy và mong muốn thu lời bất chính nên bị cáo đã tìm mua, cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích bán lại cho đối tượng khác, reo rắc cho tệ nạn ma túy phát triển. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy Heroine thu giữ của bị cáo Trịnh Minh T đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập.

- 01 (một) chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14U1- 38.660 tạm giữ của Trịnh Minh T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị N. Bà N không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo T, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị N là phù hợp, nên không đề cập.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, kèm 01 sim tạm giữ của Phạm Văn T2. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Phạm Văn T2, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T2 là phù hợp, nên không đề cập.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, kèm theo 01 sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trịnh Minh T. Đây là điện thoại bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trong đó, có 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Trịnh Minh T là tiền liên quan đến vụ án nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 50.000 đồng là tiền thuộc sở hữu hợp pháp của Phạm Văn T2, không sử dụng vào việc phạm tội nhưng T2 từ chối nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Ngày 01/5/2022, bị cáo T bán trái phép chất ma túy Heroine cho Phạm Văn T2 với giá 200.000 đồng, số tiền này bị cáo đã ăn tiêu hết. Đây là tiền liên quan đến việc phạm tội nên phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước của T số tiền 200.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án:

- Đối với Phạm Văn T2 có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng nhưng chưa đến mức để xử lý hình sự, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với hai người đàn ông, theo Trịnh Minh T khai là người bán trái phép chất ma túy cho T, do không có thông tin, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trịnh Minh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/5/2022.

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a, b khoản 2, Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, bàn phím bấm, kèm 01 sim (không xác định số sim). Điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước của: bị cáo Trịnh Minh T số tiền: 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng và số tiền trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 13/BB- THA, ngày 03/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Trịnh Minh T phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T2. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- THADS TP Cẩm Phả;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- CQCSĐT CA TP Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS. Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đạt

